

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐL
TỈNH LĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 222/2024/HS-ST

Ngày: 17 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Minh Sơn

+ Bà Mai Lương Anh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 257/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2024/QĐXXST - HS ngày 29/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Phát L**, sinh năm: 1989, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: 791/54 Tr X S, phường Tân H, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: (Không rõ) và bà: Bùi Thị M, sinh năm: 1966; Vợ: Lê Anh V, sinh năm: 1996; có 03 người con, lớn nhất sinh năm: 2014, nhỏ nhất sinh năm: 2023; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 61/2018/HSST ngày 25/7/2018 của Tòa án nhân dân Quận A, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Bùi Phát L 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đã chấp hành xong bản án ngày 22/12/2019.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 11/5/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- **Người chứng kiến:**

1. Ông Dương Thành H, sinh năm: 1958; Địa chỉ: Số 6A Ng V Tr, Phường 1, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

2. Bà Phan Thị Thanh Th, sinh năm: 1969; Địa chỉ: Số 73/8 P Đ P, Phường 1, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

(Bị cáo có mặt, người chứng kiến đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Phát L là người sử dụng ma túy đá từ tháng 10/2023. Quá trình sử dụng ma túy, L biết một người tên Bi (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy đá và đã mua ma túy của Bi để sử dụng. Vào ngày 09/05/2024, Bùi Phát L gặp Bi tại khu vực phố đi bộ Bùi Viện, đường Phạm Ngũ Lão, phường 1, thành phố Hồ Chí Minh để hỏi mua 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) ma túy đá, thì Bi đồng ý. L đưa cho Bi 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) thì Bi đưa lại cho 02 (hai) gói nylon, bên trong 02 gói nylon này đều đựng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, L cất giữ 02 gói ma túy và dụng cụ (bình, nỏ Th tinh, ống hút) phục vụ việc sử dụng ma túy đá vào trong chiếc túi xách của L để sử dụng khi có nhu cầu.

Ngày 11/5/2024, Bùi Phát L mang theo chiếc túi xách chứa số ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy trên cùng vợ là Lê Anh V và con nhỏ lên thành phố ĐL, tỉnh LD để tham quan du lịch. L và gia đình đến thuê ở tại phòng số 01 căn nhà thuộc hẻm 44 P Đ P, Phường 1, thành phố ĐL, LD. Tại đây, khi chị Vy và con ngủ, L lấy một ít ma túy trong 01 (một) gói ma túy để trong túi xách mang theo cùng dụng cụ sử dụng ma túy ra để sử dụng một mình. Sau khi sử dụng xong, L cất dụng cụ sử dụng ma túy, bên trong còn ít ma túy sử dụng chưa hết trên bàn gỗ ở góc phòng cạnh cửa sổ cùng chiếc túi xách đựng gói ma túy còn lại. Sau đó, L mang theo gói ma túy đã lấy ra một ít để sử dụng và 01 (một) cân điện tử được L cất giữ bên túi quần bên phải L đang mặc rồi đi ra khỏi phòng. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi L đang ở trước hẻm số 2B Ng V Tr, Phường 1, thành phố ĐL thì bị Công an phường 1, thành phố ĐL kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ và niêm phong các đồ vật nêu trên theo quy định của pháp luật.

Sau đó, Cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Phát L tại phòng số 01 thuộc tầng 2 căn nhà có địa chỉ: 44 P Đ P, Phường 1, Thành phố ĐL, tỉnh LD. Qua khám xét, cơ quan Công an phát hiện trên bàn gỗ cạnh cửa sổ căn phòng có: 01 túi xách màu xanh - trắng có chữ “Malbon” bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng trong, dạng túi Zip miệng túi có đường chỉ màu đỏ đựng 01 (một) gói nylon màu trắng trong, dạng túi Zip miệng túi có đường chỉ màu đỏ, bên trong gói nylon này chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) bình gắn ống hút nhựa màu trắng và ống Th tinh một đầu uốn cong có bầu tròn hờ chứa chất màu nâu nghi là ma túy; 01 (một) kéo kim loại; 01 (một) quẹt gar tự chế; 01 (một) hộp màu đen bên trong đựng 04 (bốn) gói nylon màu trắng trong dạng túi Zip miệng các túi có đường chỉ màu xanh, bên trong 04 (bốn) túi nylon này không chứa gì. Tại chỗ, L khai nhận gói nylon đựng chất tinh thể màu trắng là gói ma túy đá của L cất giữ; số chất màu nâu trong ống Th tinh là ma túy đá của L sử dụng chưa hết còn lại và các đồ vật

còn lại là dụng cụ phục vụ việc L sử dụng ma túy đá. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật nghi là ma túy tại vị trí phát hiện theo quy định.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Phát L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung trên và khai nhận mục đích cất giữ gói số ma túy trên là để sử dụng ngoài ra không còn mục đích nào khác (BL 22-24, 46-48, 58-67).

Vật chứng thu giữ:

* Thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang (BL 22-23):

- 01(một) túi zip màu trắng trong có chỉ đỏ kích thước 04cm x 08cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy, được niêm phong gửi giám định.

- 01(một) cân tiêu ly màu đen ở mặt trước có ghi chữ “Amput” ở mặt sau có ghi chữ “1*CR2032 Battery”.

- 01 (một) điện thoại có màn hình cảm ứng màu đen hiệu Redmi đã qua sử dụng, bên trong có gắn Sim số 090886406 (đã được niêm phong theo quy định).

* Thu giữ, tạm giữ khi khám xét khẩn cấp (BL 46-48):

- 01 (một) gói nylon màu trắng trong, dạng túi Zip miệng túi có đường chỉ màu đỏ đựng 01 (một) gói nylon màu trắng trong, dạng túi Zip miệng túi có đường chỉ màu đỏ, bên trong gói nylon này chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong gửi giám định theo quy định).

- 01 (một) bình gắn ống hút nhựa và 01 (một) ống Th tinh một đầu uốn cong có bầu tròn hở, bên trong chứa chất màu nâu nghi là ma túy. Ống Th tinh một đầu uốn cong có bầu tròn hở, bên trong chứa chất màu nâu nghi là ma túy được niêm phong gửi giám định theo quy định.

- 01 (một) túi xách màu xanh - trắng có chữ “Malbon”; 01 kéo kim loại; 01 quạt ga tự chế; 01 (một) hộp màu đen; 04 (bốn) gói nylon màu trắng trong dạng túi Zip, miệng các túi có đường chỉ màu xanh, bên trong 04 (bốn) túi nylon này không chứa gì.

Vật chứng của vụ án được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 804/LNK-ĐCSMT ngày 22/8/2024, hiện nay đang được tạm giữ tại Cơ quan CSĐT Công an thành phố ĐL (BL 99).

* Bản kết luận giám định số 641/KL-KTHS ngày 15/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LD kết luận (BL 19-20).

- Mẫu chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon màu trắng trong phát hiện thu giữ trong túi quần của Bùi Phát L đang mặc khi bị cơ quan Công an kiểm tra, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,1646g (hai phẩy một sáu bốn sáu gam), loại Methamphetamine.

- Mẫu chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon màu trắng trong phát hiện thu giữ trong túi xách của L khi khám xét khẩn cấp, được niêm phong gửi

giám định là ma túy, có khối lượng 2,5126g (*hai phẩy năm một hai sáu gam*), loại Methamphetamine.

- Mẫu chất tinh thể màu trắng đựng trong bầu tròn ống Th tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0603g (*không phẩy không sáu không ba gam*), loại Methamphetamine,

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy, tiền chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 265/CT-VKSĐL-LĐ ngày 26/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố bị cáo Bùi Phát L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Phát L khai nhận, do có sử dụng ma túy nên L mua ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh và mang theo lên ĐL du lịch để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang như nội dung cáo trạng mô tả và truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Phát L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Phát L từ 04 (*bốn*) năm 06 (*sáu*) tháng đến 05 (*năm*) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã thu giữ là tang vật của vụ án đã qua giám định và 01 (*một*) bình gắn ống hút nhựa có gắn 01 (*một*) ống Th tinh một đầu uốn cong có bầu tròn hở, bên trong chứa chất màu nâu; 01 (*một*) túi xách màu xanh - trắng có chữ “Malbon”; 01 kéo kim loại; 01 quạt ga tự chế; 01 (*một*) hộp màu đen; 04 (*bốn*) gói nylon màu trắng trong dạng túi Zip, miệng các túi có đường chỉ màu xanh không chứa gì. Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01(*một*) cân tiểu ly màu đen ở mặt trước có ghi chữ “Amput” ở mặt sau có ghi chữ “1*CR2032 Battery” và 01 (*một*) điện thoại có màn hình cảm ứng màu đen hiệu Redmi đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 090886406.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Phát L*: Là đối tượng sử dụng ma túy, L mua ma túy tại thành phố Hồ Chí Minh và mang theo đi du lịch đến ĐL để sử dụng. Vào khoảng 09 giờ ngày 11/5/2024, tại trước hẻm số 2B Ng V Tr, Phường 1, thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Cơ quan Công an kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 gói ma túy và 01 cân tiểu ly trong túi quần L đang mặc. Đồng thời, qua khám xét khẩn cấp tại Phòng số 01 thuộc tầng 2 căn nhà có địa chỉ 44 P Đ P, Phường 1, thành phố ĐL, nơi L đang thuê ở thu giữ 01 gói ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy. Bùi Phát L khai nhận toàn bộ số ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy là của L, mục đích cất giấu là để sử dụng dần.

Tại Bản kết luận giám định số 641/KL-KTHS ngày 15/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LĐ xác định: Tổng số ma túy Bùi Phát L cất giữ có khối lượng là 4,7375g (*bốn phẩy bảy ba bảy năm gam*), loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Bùi Phát L là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân Bùi Phát L đã bị phạt tù về tội mua bán trái phép chất ma túy nên càng biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nH là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Bùi Phát L không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Bùi Phát L đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 265/CT-VKSĐL-LĐ ngày 26/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Đối với chị Lê Anh V, vợ của Bùi Phát L. Quá trình điều tra xác định Vy không biết việc L cất giấu và sử dụng ma túy nên không có căn cứ để xử lý đối với Lê Anh V.

[6] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL đã tiến hành điều tra, xác minh đối với “Bi”, là người mà L khai đã bán ma túy cho L. Tuy nhiên, đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của “Bi” nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 02 (*hai*) gói ma túy đã qua giám định và 01 (*một*) bình gắn ống hút nhựa có gắn một ống Th tinh một đầu uốn cong có bầu tròn hở, bên trong chứa chất màu nâu là ma túy; 01 (*một*)

túi xách màu xanh - trắng có chữ “Malbon”; 01 (một) kéo kim loại; 01 (một) quẹt ga tự chế; 01 (một) hộp màu đen; 04 (bốn) gói nylon màu trắng trong dạng túi Zip, là chất cấm lưu hành và dụng cụ sử dụng ma túy không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) cân tiểu ly màu đen ở mặt trước có ghi chữ “Amput” ở mặt sau có ghi chữ “1*CR2032 Battery”, cùng với 01 (một) điện thoại có màn hình cảm ứng màu đen hiệu Redmi đã qua sử dụng, bên trong có gắn Sim số 090886406, là dụng cụ để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Phát L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Phát L 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2024.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 02 (hai) phong bì được niêm phong có chữ ký, họ tên của Võ Như Thuận, Nguyễn Văn Chiến, Nguyễn Tôn Hùng và đóng dấu niêm phong hình tròn, màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LD, gồm: Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định và phong bì đựng mẫu hoàn lại sau giám định.

- 01 (một) bình gắn ống hút nhựa;

- 01 (một) túi xách màu xanh - trắng có chữ “Malbon”;

- 01 (một) kéo kim loại;

- 01 (một) quẹt ga tự chế;

- 01 (một) hộp màu đen;

- 04 (bốn) gói nylon màu trắng trong dạng túi Zip, không chứa gì.

2.2. Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) cân tiểu ly màu đen ở mặt trước có ghi chữ “Amput” ở mặt sau có ghi chữ “1*CR2032 Battery” (đã được niêm phong) và 01 (một) điện thoại có màn hình cảm ứng màu đen hiệu Redmi đã qua sử dụng, bên trong có gắn Sim số 090886406 của bị cáo L.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 27/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố DL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố DL).

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Bùi Phát L phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LĐ (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LĐ;
- VKSND tp. ĐL;
- Công an tp. ĐL;
- Nhà tạm giữ Công an tp. ĐL;
- Chi cục THADS tp. ĐL;
- Bị cáo;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Huyền